

**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

**I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA**

**1. Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa**

**Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Bước 2:** Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;

- Trường hợp hồ sơ nhận qua hệ thống bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có văn bản gửi tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện. Trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Bước 3:** Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện. hoặc qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác.

**Thành phần hồ sơ:**

- Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:  
+ Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa theo mẫu;  
+ 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

+ Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;

+ Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu này đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.

- Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:

+ Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;

+ Giấy phép hoặc tờ khai phương tiện nhập khẩu theo quy định của pháp luật đối với phương tiện được nhập khẩu;

+ Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;

+ Giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam đối với tổ chức nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam đối với cá nhân nước ngoài;

+ Hợp đồng cho thuê tài chính đối với trường hợp tổ chức cho thuê tài chính đề nghị được đăng ký phương tiện tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của bên thuê.

- Trường hợp chủ phương tiện là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa và phục hồi phương tiện được phép hoạt động theo quy định của pháp luật khi thực hiện đăng ký không phải xuất trình Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy chứng nhận.

**Phí, lệ phí:** 70.000 đồng/Giấy chứng nhận (*Áp dụng theo Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*)

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa (theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

- Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa (theo Mẫu số 3- Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).

**Yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC:**

Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;

- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;

- *Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ**  
**PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện chưa khai thác, đăng ký lần đầu)*

**Kính gửi:** .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ..... đại diện cho các đồng sở hữu

.....

- Trụ sở chính: (1) .....

- Điện thoại: ..... Email: .....

**Đề nghị cơ quan cấp đăng ký phương tiện thủy nội địa với đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: ..... Ký hiệu thiết kế: .....

Công dụng: .....

Năm và nơi đóng: .....

Cấp tàu: ..... Vật liệu vỏ: .....

Chiều dài thiết kế: ..... m Chiều dài lớn nhất: .....m

Chiều rộng thiết kế: ..... m Chiều rộng lớn nhất: .....m

Chiều cao mạn: ..... m Chiều chìm: .....m

Mạn khô: ..... m Trọng tải toàn phần: ..... tấn

Số người được phép chở: ..... người Sức kéo, đẩy: ..... tấn

Máy chính (*số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất*):

.....

Máy phụ (*nếu có*):

.....

Giấy phép nhập khẩu số (*nếu có*): .....ngày ..... tháng ..... năm 20 .....

Do cơ quan

.....cấp.

Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số:

.....

..... do cơ quan

.....cấp.

Hóa đơn nộp lệ phí trước bạ số ..... ngày ..... tháng ..... năm 20 .....

Tôi cam đoan chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KÊ KHAI**

**ĐIỀU KIỆN AN TOÀN CỦA PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA PHẢI ĐĂNG KÝ NHƯNG KHÔNG THUỘC ĐIỆN ĐĂNG KIỂM**

*(Dùng cho loại phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 đến dưới 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người)*

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ..... đại diện cho các đồng sở hữu

.....

- Trụ sở chính: (1)

.....

- Điện thoại: ..... Email:

.....

Loại phương tiện:

.....

Vật liệu đóng phương tiện:

.....

Kích thước phương tiện: ( $L_{\max} \times B_{\max} \times D \times d$ ) =

(.....x.....x.....x.....) m

Máy (loại, công suất): ...../.....

(cv)

Khả năng khai thác: a) Trọng tải toàn phần: ..... tấn.

b) Sức chở người: ..... người.

Tình trạng thân vỏ:

.....

Tình trạng hoạt động của máy:

.....

Dụng cụ cứu sinh: số lượng ..... (chiếc); Loại

.....

Đèn tín hiệu:

.....

Tôi cam đoan tất cả các phần ghi trong bản kê khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày .... tháng .... năm .....

**Chủ phương tiện (2)**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

## **2. Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa**

### **Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Bước 2:** Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;

- Trường hợp hồ sơ nhận qua hệ thống bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có văn bản gửi tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan đăng ký cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện. Trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Bước 3:** Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác.

**Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện, qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác.

### **Thành phần hồ sơ:**

- Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:

+ Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa theo mẫu;

+ 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

+ Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;

+ Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.

- Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:

+ Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;

+ Hợp đồng cho thuê tài chính đối với trường hợp tổ chức cho thuê tài chính đề nghị được đăng ký phương tiện tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của bên thuê.

- Đối với phương tiện đang khai thác trước ngày 01/01/2005, thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 11 Thông tư 75/2014/TT-BGTVT.

- Đối với phương tiện được đóng mới trong nước sau ngày 01/01/2005, ngoài việc thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 11, chủ phương tiện phải xuất trình thêm bản chính của hợp đồng mua bán phương tiện hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra, trừ trường hợp chủ phương tiện là cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa và phục hồi phương tiện được phép hoạt động theo quy định của pháp luật.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan đăng ký phương tiện.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy chứng nhận.

**Phí, lệ phí:** Lệ phí: 70.000 đồng/Giấy chứng nhận (*Áp dụng theo Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*).

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa (theo Mẫu 4 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

- Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa (theo Mẫu 3 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

**Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện TTHC:**

Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

**Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;

- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;

- *Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.*

Mẫu 4- Phụ lục I

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ**  
**PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện đang khai thác, đăng ký lần đầu)*

**Kính gửi:** .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ..... đại diện cho các đồng sở hữu.....

- Trụ sở chính: (1).....

- Điện thoại: ..... Email: .....

**Đề nghị cơ quan cấp đăng ký phương tiện thủy nội địa với đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: ..... Chiều cao mạn: .....m

Năm hoạt động: ..... Chiều chìm: .....m

Công dụng: ..... Mạn khô: .....m

Năm và nơi đóng: ..... Trọng tải toàn phần: .....tấn

Vật liệu vỏ: ..... Số người có thể chở: .....người

Chiều dài lớn nhất: .....(m) Sức kéo, đẩy .....tấn

Chiều rộng lớn nhất: ..... (m)

Máy chính (*số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất*): .....

Máy phụ (*nếu có*): .....

Phương tiện này được (*mua lại, hoặc đóng tại...*): .....(*cá nhân hoặc tổ chức*) .....

Địa chỉ: .....

Thời gian (*mua, tặng, đóng*)..... ngày ..... tháng ..... năm

.....  
Hóa đơn nộp lệ phí trước bạ số ..... ngày.....  
tháng ..... năm .....

Nay đề nghị ..... đăng ký phương tiện trên.

Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyền sở hữu hợp pháp đối với phương tiện và lời khai trên.

**Xác nhận của đại diện chính quyền địa phương**  
**cấp phường, xã**

*(Nội dung: Xác nhận ông, bà ..... đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương có phương tiện nói trên và không tranh chấp về quyền sở hữu)*

*(Ký tên, đóng dấu)*

....., ngày .... tháng .... năm...

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

*(Ký tên)*

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

Mẫu số 3- Phụ lục I

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

## Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### **BẢN KÊ KHAI ĐIỀU KIỆN AN TOÀN CỦA PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA PHẢI ĐĂNG KÝ NHƯNG KHÔNG THUỘC DIỆN ĐĂNG KIỂM**

*(Dùng cho loại phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 đến dưới 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người)*

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ..... đại diện cho các đồng sở hữu

.....

- Trụ sở chính: (1).....

- Điện thoại:.....Email:.....

Loại phương tiện: .....

Vật liệu đóng phương tiện: .....

Kích thước phương tiện: ( $L_{\max} \times B_{\max} \times D \times d$ ) = (.....x.....x.....x.....) m

Máy (loại, công suất):...../.....(cv)

Khả năng khai thác: a) Trọng tải toàn phần:..... tấn.

b) Sức chở người:..... người.

Tình trạng thân vỏ:.....

Tình trạng hoạt động của máy: .....

Vạch dấu mớn nước an toàn đã được sơn (kê) trên hai mạn và mạn khô còn: ...mm

Dụng cụ cứu sinh: số lượng..... (chiếc); Loại .....

Đèn tín hiệu: .....

Tôi cam đoan tất cả các phần ghi trong bản kê khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày .... tháng .... năm 20.....

**Chủ phương tiện (2)**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**3. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa**

### **Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Bước 2:** Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;

- Trường hợp hồ sơ nhận qua hệ thống bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có văn bản gửi tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện. Trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Bước 3:** Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác

**Thành phần hồ sơ:**

- Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:

+ Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa theo mẫu;

+ Giấy chứng nhận xóa đăng ký của cơ quan đăng ký phương tiện trước đó (bản chính) đối với phương tiện là tàu biển;

+ 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

+ Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với trường hợp chuyển quyền sở hữu và phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;

+ Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.

- Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:

+ Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;

+ Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc giấy tờ khác chứng minh phương tiện được cho, tặng, thừa kế theo quy định của pháp luật đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;

+ Giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam đối với tổ chức nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam đối với cá nhân nước ngoài;

+ Hợp đồng cho thuê tài chính đối với trường hợp tổ chức cho thuê tài chính đề nghị được đăng ký phương tiện tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú của bên thuê.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức.

**Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện;  
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Cơ quan đăng ký phương tiện;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện;  
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan đăng ký phương tiện.

**Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

**Phí, lệ phí:** Lệ phí: 70.000 đồng/Giấy chứng nhận (*Áp dụng theo Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*).

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị đăng ký phương tiện thủy nội địa (theo Mẫu số 5 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải);

- Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa (theo Mẫu số 03 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).

**Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện TTHC:**

Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

**Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;

- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;

- *Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ**  
**PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện chuyển từ cơ quan đăng ký khác  
sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa)*

**Kính gửi:** .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký:..... đại diện cho các đồng sở hữu  
.....
- Tên cơ quan cấp đăng ký trước đây: .....
- Trụ sở chính: (1).....
- Điện thoại:.....Email:.....

**Đề nghị cơ quan cấp đăng ký phương tiện thủy nội địa  
với đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: ..... Ký hiệu thiết kế: .....

Công dụng: .....

Năm và nơi đóng: .....

Cấp tàu: ..... Vật liệu vỏ: .....

Chiều dài thiết kế: ..... m Chiều dài lớn nhất: .....m

Chiều rộng thiết kế:..... m Chiều rộng lớn nhất:.....m

Chiều cao mạn: ..... m Chiều chìm: .....m

Mạn khô: ..... m Trọng tải toàn phần:.....tấn

Số người được phép chở: ..... người Sức kéo, đẩy: .....tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất ):.....

Máy phụ (nếu có): .....

Giấy phép nhập khẩu số (nếu có): ..... ngày .... tháng .... năm 20.....

Do cơ quan ..... cấp.

Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số:.....

.....do cơ quan ..... cấp.

Hoá đơn nộp lệ phí trước bạ số ..... ngày .... tháng .... năm 20.....

Tôi cam đoan chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

....., ngày.....tháng.....năm 20....

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

Mẫu số 3- Phụ lục I

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KÊ KHAI**  
**ĐIỀU KIỆN AN TOÀN CỦA PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**  
**PHẢI ĐĂNG KÝ NHƯNG KHÔNG THUỘC DIỆN ĐĂNG KIỂM**

*(Dùng cho loại phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 đến dưới 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người)*

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ..... đại diện cho các đồng sở hữu  
.....
  - Trụ sở chính: (1).....
  - Điện thoại:.....Email:.....
  - Loại phương tiện: .....
  - Vật liệu đóng phương tiện: .....
  - Kích thước phương tiện: ( $L_{max} \times B_{max} \times D \times d$ ) = (.....x.....x.....x.....) m
  - Máy (loại, công suất):...../.....(cv)
  - Khả năng khai thác: a) Trọng tải toàn phần:..... tấn.  
b) Sức chở người:..... người.
  - Tình trạng thân vỏ:.....
  - Tình trạng hoạt động của máy: .....
  - Vạch dấu môn nước an toàn đã được sơn (kê) trên hai mạn và mạn khô còn: ...mm
  - Dụng cụ cứu sinh: số lượng..... (chiếc); Loại .....
  - Đèn tín hiệu: .....
- Tôi cam đoan tất cả các phần ghi trong bản kê khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày .... tháng .... năm 20.....

**Chủ phương tiện (2)**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**4. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật**  
**Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Bước 2:** Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;

- Trường hợp hồ sơ nhận qua hệ thống bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có văn bản gửi tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện. Trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Bước 3:** Trả kết quả tại " Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác

**Thành phần hồ sơ:**

\* Đối với phương tiện đăng ký lại do thay đổi tính năng kỹ thuật:

- Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:

+ Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo mẫu;

+ 02 (hai) ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

+ Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ;

+ Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp;

+ Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.

- Xuất trình bản chính Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện được cấp còn hiệu lực sau khi phương tiện đã thay đổi tính năng kỹ thuật đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra.

\* Đối với phương tiện đăng ký lại do thay đổi tên:

- Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo mẫu;

- 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

- Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp;

- Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa theo mẫu đối với phương tiện không thuộc diện đăng kiểm.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện Ninh Bình;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện Ninh Bình;

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan đăng ký phương tiện.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy chứng nhận

**Phí, lệ phí:** Lệ phí: 70.000 đồng/Giấy chứng nhận (*Áp dụng theo Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*).

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa (theo Mẫu 06 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải);

- Bản kê khai điều kiện an toàn của phương tiện thủy nội địa. (theo Mẫu 03 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

**Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện TTHC:**

Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

**Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;

- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;

- Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI  
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật)*

**Kính gửi:** .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ..... đại diện cho các đồng sở hữu

.....

- Trụ sở chính: (1).....

- Điện thoại:.....Email:.....

**Hiện đang là chủ sở hữu phương tiện có đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: ..... Số đăng ký: .....

do..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

Công dụng: ..... Ký hiệu thiết kế: .....

Năm và nơi đóng: .....

Cấp tàu: ..... Vật liệu vỏ: .....

Chiều dài thiết kế: .....m Chiều dài lớn nhất: .....m

Chiều rộng thiết kế:.....m Chiều rộng lớn nhất:.....m

Chiều cao mạn: .....m Chiều chìm: .....m

Mạn khô: ..... m Trọng tải toàn phần:.....tấn

Số người được phép chở: ..... người Sức kéo, đẩy: .....tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất ): .....Máy phụ (nếu có): .....

Nay đề nghị cơ quan đăng ký lại phương tiện trên với lý do:

.....  
*(Nêu các thông số kỹ thuật thay đổi của phương tiện xin đăng ký lại)*

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

....., ngày .... tháng .... năm 20.....

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KÊ KHAI**  
**ĐIỀU KIỆN AN TOÀN CỦA PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**  
**PHẢI ĐĂNG KÝ NHƯNG KHÔNG THUỘC ĐIỆN ĐĂNG KIỂM**

*(Dùng cho loại phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 đến dưới 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 đến 12 người, phương tiện có động cơ công suất máy chính dưới 05 sức ngựa hoặc có sức chở dưới 05 người)*

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ..... đại diện cho các đồng sở hữu .....
- Trụ sở chính: (1).....
- Điện thoại:.....Email:.....
- Loại phương tiện: .....
- Vật liệu đóng phương tiện: .....
- Kích thước phương tiện: ( $L_{\max} \times B_{\max} \times D \times d$ ) = (.....x.....x.....x.....) m
- Máy (loại, công suất):...../.....(cv)
- Khả năng khai thác: a) Trọng tải toàn phần:..... tấn.  
b) Sức chở người:..... người.

Tình trạng thân vỏ:.....  
Tình trạng hoạt động của máy: .....

Vạch dấu mớn nước an toàn đã được sơn (kè) trên hai mạn và mạn khô còn: ...mm

Dụng cụ cứu sinh: số lượng..... (chiếc); Loại .....

Đèn tín hiệu: .....

Tôi cam đoan tất cả các phần ghi trong bản kê khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày .... tháng .... năm 20.....

**Chủ phương tiện (2)**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

## **5. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện**

### **Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Bước 2:** Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;

- Trường hợp hồ sơ nhận qua hệ thống bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có văn bản gửi tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện. Trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Bước 3:** Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác

### **Thành phần hồ sơ:**

- Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:

+ Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo mẫu;

+ 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

+ Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp;

+ Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.

- Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:

+ Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc quyết định điều chuyển phương tiện của cơ quan có thẩm quyền hoặc giấy tờ khác chứng minh phương tiện được cho, tặng, thừa kế theo quy định của pháp luật. Trường hợp chủ phương tiện là tổ chức, cá nhân nước ngoài đứng tên đăng ký lại phương tiện thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam;

+ Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện Ninh Bình;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện Ninh Bình;

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan đăng ký phương tiện.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy chứng nhận

**Phí, lệ phí:** Lệ phí: 70.000 đồng/Giấy chứng nhận (*Áp dụng theo Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*).

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa (theo Mẫu 07 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).

**Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện TTHC:**

Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

**Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;

- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;

- *Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI  
PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện chuyển quyền sở hữu)*

**Kính gửi:** .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ..... đại diện cho các đồng sở hữu

.....

- Trụ sở chính: (1) .....

- Điện thoại: ..... Email: .....

**Đề nghị cơ quan đăng ký lại phương tiện thủy nội địa với đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: ..... Số đăng ký: .....

Công dụng: ..... Ký hiệu thiết kế: .....

Năm và nơi đóng: .....

Cấp tàu: ..... Vật liệu vỏ: .....

Chiều dài thiết kế: ..... m Chiều dài lớn nhất: ..... m

Chiều rộng thiết kế: ..... m Chiều rộng lớn nhất: .....m

Chiều cao mạn: .....m Chiều chìm: .....m

Mạn khô: .....m Trọng tải toàn phần: .....tấn

Số người được phép chở: ..... người Sức kéo, đẩy: ..... tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất): .....

Máy phụ (nếu có): .....

Phương tiện này được (mua lại, hoặc điều chuyển ...): .....  
từ (ông, bà hoặc cơ quan, đơn vị) .....

Địa chỉ: .....

Đã đăng ký tại ..... ngày ..... tháng ..... năm...

Nay đề nghị ..... đăng ký lại phương tiện trên.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc sở hữu phương tiện và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.

**6. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện**

### **Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Bước 2:** Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;

- Trường hợp hồ sơ nhận qua hệ thống bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có văn bản gửi tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện. Trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Bước 3:** Trả kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác

**Thành phần hồ sơ:**

- Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện;  
+ Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo mẫu;  
+ 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

+ Hồ sơ gốc còn dấu niêm phong, thành phần hồ sơ gốc ứng với từng trường hợp đăng ký đã được cơ quan đăng ký phương tiện cấp trước đó;

+ Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính), đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.

- Xuất trình bản chính các loại giấy tờ sau đây để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra:

+ Hợp đồng mua bán phương tiện hoặc quyết định điều chuyển phương tiện của cơ quan có thẩm quyền hoặc giấy tờ khác chứng minh phương tiện được cho, tặng, thừa kế theo quy định của pháp luật. Trường hợp chủ phương tiện là tổ chức, cá nhân nước ngoài đứng tên đăng ký lại phương tiện thì phải xuất trình giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam;

+ Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm..

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện Ninh Bình;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện Ninh Bình;

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan đăng ký phương tiện.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy chứng nhận

**Phí, lệ phí:** Lệ phí: 70.000 đồng/Giấy chứng nhận (*Áp dụng theo Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*).

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa (theo Mẫu 07 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).

**Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện TTHC:**

Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

**Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;

- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;

- *Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI**  
**PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện chuyển quyền sở hữu)*

**Kính gửi:** .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ..... đại diện cho các đồng sở hữu .....
- Trụ sở chính: (1).....
- Điện thoại: ..... Email: .....

**Đề nghị cơ quan đăng ký lại phương tiện thủy nội địa với đặc điểm cơ bản như sau:**

Tên phương tiện: ..... Số đăng ký: .....

Công dụng: ..... Ký hiệu thiết kế: .....

Năm và nơi đóng: .....

Cấp tàu: ..... Vật liệu vỏ: .....

Chiều dài thiết kế: ..... m Chiều dài lớn nhất: ..... m

Chiều rộng thiết kế: ..... m Chiều rộng lớn nhất: ..... m

Chiều cao mạn: ..... m Chiều chìm: ..... m

Mạn khô: ..... m Trọng tải toàn phần: ..... tấn

Số người được phép chở: ..... người Sức kéo, đẩy: ..... tấn

Máy chính (*số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất*): .....

Máy phụ (*nếu có*): .....

Phương tiện này được (*mua lại, hoặc điều chuyển ...*): .....

từ (*ông, bà hoặc cơ quan, đơn vị*) .....

Địa chỉ: .....

Đã đăng ký tại ..... ngày ..... tháng ..... năm...

Nay đề nghị ..... đăng ký lại phương tiện trên.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc sở hữu phương tiện và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN** (2)

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.

## **7. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác**

### **Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Bước 2:** Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;

- Trường hợp hồ sơ nhận qua hệ thống bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có văn bản gửi tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện. Trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Bước 3:** Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác

### **Thành phần hồ sơ:**

- Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện  
+ Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa theo mẫu;  
+ 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi;

+ Hồ sơ gốc còn dấu niêm phong, thành phần hồ sơ gốc ứng với từng trường hợp đăng ký đã được cơ quan đăng ký phương tiện cấp trước đó.

- Xuất trình bản chính Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

### **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện Ninh Bình;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện Ninh Bình;

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan đăng ký phương tiện.

**Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận

**Phí, lệ phí:** Lệ phí: 70.000 đồng/Giấy chứng nhận (*Áp dụng theo Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*).

### **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị đăng ký lại phương tiện thủy nội địa (theo Mẫu 08 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).

**Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện TTHC:**

Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

***Căn cứ pháp lý của TTHC:***

- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;

- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;

- *Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ LẠI**  
**PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

*(Dùng cho phương tiện chỉ thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện)*

**Kính gửi:** .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ..... đại diện cho các đồng sở hữu .....

- Trụ sở chính: (1) .....

- Điện thoại: ..... Email: .....

Hiện đang là chủ sở hữu phương tiện: ..... Số đăng ký: .....

do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

có đặc điểm cơ bản như sau:

Ký hiệu thiết kế: .....Cấp tàu: .....

Công dụng: .....Vật liệu vỏ: .....

Năm và nơi đóng: .....

Chiều dài thiết kế: ..... m Chiều dài lớn nhất: ..... m

Chiều rộng thiết kế: ..... m Chiều rộng lớn nhất: .....m

Chiều cao mạn: ..... m Chiều chìm: .....m

Mạn khô: ..... m Trọng tải toàn phần: ..... tấn

Số người được phép chở: ..... ngườiSức kéo, đẩy:

.....tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất):

.....

.....

Máy phụ (nếu có): .....

Nay đề nghị cơ quan đăng ký lại phương tiện theo địa chỉ mới là: .....

*(nêu lý do thay đổi địa chỉ)*

Tôi cam đoan chịu hoàn toàn trách nhiệm và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN** (2)

*(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.*

*(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.*

## **8. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện**

### **Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Bước 2:** Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;

- Trường hợp hồ sơ nhận qua hệ thống bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có văn bản gửi tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện. Trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Bước 3:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác

### **Thành phần hồ sơ:**

- Giấy tờ phải nộp để lưu giữ tại cơ quan đăng ký phương tiện:

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa theo mẫu;

+ 02 ảnh có kích thước 10 x 15 cm chụp toàn bộ mạn phải của phương tiện ở trạng thái nổi.

+ Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp đối với trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bị hỏng.

- Xuất trình bản chính Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm để cơ quan đăng ký phương tiện kiểm tra.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

### **Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

### **Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện Ninh Bình;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện Ninh Bình;

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan đăng ký phương tiện.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy chứng nhận

**Phí, lệ phí:** Lệ phí: 70.000 đồng/Giấy chứng nhận (*Áp dụng theo Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*).

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa (theo Mẫu 09 - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải).

**Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện TTHC:**

Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

***Căn cứ pháp lý của TTHC:***

- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;

- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;

- *Thông tư 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ**  
**PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA**

***Kính gửi:***

.....  
- Tổ chức, cá nhân đăng ký: ..... đại diện cho các đồng sở hữu .....  
- Trụ sở chính: (1) .....  
- Điện thoại: ..... Email: .....  
Hiện đang là chủ sở hữu phương tiện: ..... Số đăng ký: .....  
do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....  
Công dụng: ..... Vật liệu vỏ: .....  
Năm và nơi đóng: .....  
Chiều dài thiết kế: ..... m Chiều dài lớn nhất: .....m  
Chiều rộng thiết kế: ..... m Chiều rộng lớn nhất: .....m  
Chiều cao mạn: ..... m Chiều chìm: .....m  
Mạn khô: ..... m Trọng tải toàn phần: .....tấn  
Số người được phép chở: ..... người Sức kéo, đẩy: .....tấn  
Máy chính (*số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất*):

.....  
.....  
Máy phụ (*nếu có*): .....  
Nay đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lại phương tiện thủy nội địa với lý

do: .....

Tôi cam đoan lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN** (2)

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.

## **9. Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện**

### **Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện

**Bước 2:** Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;

- Trường hợp hồ sơ nhận qua hệ thống bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, có văn bản gửi tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND cấp huyện cấp giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện. Trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

**Bước 3:** Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện.

**Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện hoặc qua đường bưu điện hoặc hình thức phù hợp khác

### **Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa theo mẫu.

- Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đã được cấp.

**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện Ninh Bình;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện Ninh Bình;

d) Cơ quan phối hợp: Cơ quan đăng ký phương tiện.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Giấy chứng nhận

**Phí, lệ phí:** Không có.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa theo mẫu.

**Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện TTHC:**

Cơ quan quản lý giao thông cấp huyện thực hiện đăng ký phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính từ 05 sức ngựa đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người của tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa bàn quản lý.

**Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014;

- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa.

## **10. Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính**

### **Trình tự thực hiện:**

a) Nộp hồ sơ TTHC: Chủ đầu tư có nhu cầu thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính nộp hồ sơ đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện.

b) Giải quyết TTHC: UBND cấp huyện thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn huyện, thành phố.

**Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác.

### **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị thỏa thuận xây dựng bến thủy nội địa theo mẫu;
- Bản vẽ mặt bằng vị trí dự kiến xây dựng bến thủy nội địa: Thể hiện địa danh, vị trí công trình lân cận, vùng đất, vùng nước trước bến, lý trình (km) sông, kênh, rạch.

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ hồ sơ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

### **Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã, quận, huyện.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Không.

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến.

**Phí, lệ phí:** Không.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không.

**Căn cứ pháp lý của TTHC:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

Mẫu: ĐƠN ĐỀ NGHỊ THỎA THUẬN THÔNG SỐ KỸ THUẬT XÂY DỰNG  
BẾN THỦY NỘI ĐỊA

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng, bến thủy nội địa**

Kính gửi: .....(1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số...ngày ... tháng .... năm ... tại ....

Địa chỉ: ..... số điện thoại liên hệ: .....

Đề nghị xây dựng cảng, bến thủy nội địa (tên cảng, bến thủy nội địa) .....

1. Vị trí dự kiến xây dựng có tọa độ (3) .....

Từ km thứ ..... đến km thứ .....

Trên bờ (phải hay trái) ..... sông, kênh) .....

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn) ..... huyện (quận) .....

Tỉnh (thành phố): .....

2. Quy mô dự kiến (số cầu cảng, bến; kết cấu, cao trình mặt cầu cảng, bến).

3. Mục đích sử dụng .....

4. Phạm vi vùng đất sử dụng .....

5. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nước ...m; có sức chở... hành khách.

6. Phạm vi vùng nước sử dụng: (chiều dài dọc theo bờ sông, kênh ...m, chiều rộng từ mép ngoài cầu cảng, bến...m);

7. Thời gian thực hiện: .....

8. Hồ sơ gửi kèm: .....

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung trong văn bản thỏa thuận xây dựng, (thiết lập) cảng (bến).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT,...

**Ghi chú:**

(1) Cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.

(2) Đối với bến thủy nội địa tạm thời không phải ghi nội dung này.

(3) Hệ tọa độ VN 2000.

**THỦ TRƯỞNG**

(Ký tên và đóng dấu)

## **11. Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính**

### **Trình tự thực hiện:**

a) Nộp hồ sơ TTHC: Trước khi đưa bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính vào khai thác, chủ bến nộp hồ sơ đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện.

b) Giải quyết TTHC: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND cấp huyện ban hành quyết định công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính.

**Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác.

### **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn nghị công bố hoạt động theo mẫu;
- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật, biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình (nếu có), bản sao có chứng thực giấy tờ về sử dụng đất để xây dựng bến (đối với bến khách ngang sông); bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông hoặc phao neo thuộc diện phải đăng kiểm (nếu sử dụng kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông làm bến).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ hồ sơ.

**Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

### **Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND cấp huyện.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện
- Cơ quan phối hợp: Không.

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp huyện.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:** Quyết định công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính.

**Phí, lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không.

### **Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;
- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

Mẫu: ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ HOẠT ĐỘNG BẾN KHÁCH NGANG SÔNG, BẾN THỦY NỘI ĐỊA PHỤC VỤ THI CÔNG CÔNG TRÌNH CHÍNH

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
-----  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**Công bố hoạt động cảng (bến) thủy nội địa**

Kính gửi: .....(1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số...ngày ... tháng ... năm .... tại ....

Địa chỉ: ..... số điện thoại liên hệ: .....

Đề nghị công bố cảng (bến) thủy nội địa (2) .....

1. Vị trí cảng (bến) có tọa độ (3) .....

Từ km thứ ..... đến km thứ .....

Trên bờ (phải hay trái) ..... sông, kênh .....

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn) ..... huyện (quận) .....

Tỉnh (thành phố) .....

2. Cảng (bến) thuộc loại .....

3. Phạm vi vùng đất sử dụng .....

4. Quy mô về cơ sở hạ tầng (kết cấu công trình cầu cảng (công trình bến), số lượng cầu cảng, bến, kích thước cơ bản, công trình cầu cảng, bến; kho bãi, kết nối các phương thức vận tải khác).

5. Thiết bị xếp dỡ hàng hóa: .....

6. Phạm vi vùng nước sử dụng .....

7. Phạm vi vùng nước khu neo đậu.....tại vị trí có tọa độ .....

8. Phương án khai thác cảng (bến) .....

9. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nước ... m hoặc trọng tải ...tấn; có sức chở... hành khách.

10. Thời gian hoạt động: từ ngày...tháng...năm... đến ngày ...tháng...năm...

11. Hồ sơ gửi kèm: .....

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung quy định trong quyết định công bố hoạt động cảng (bến).

**TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)**

(Ký tên và đóng dấu)

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- ...;

- Lưu: VT,...

**Ghi chú:**

(1) Cơ quan có thẩm quyền công bố.

(2) Tên cảng (bến).

(3) Hệ tọa độ VN 2000.

- Trường hợp bến khách ngang trên cùng địa bàn cấp xã, cùng chủ bến thì chỉ ban hành 01 quyết định công bố.

## **12. Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa**

### **Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

- Chủ đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Đối với bến thủy nội địa trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, trước khi có văn bản thỏa thuận, Ủy ban nhân dân cấp huyện lấy ý kiến của Chi cục đường thủy nội địa khu vực;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chi cục đường thủy nội địa khu vực có văn bản trả lời;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Chi cục đường thủy nội địa khu vực, Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng gửi chủ đầu tư.

- Trường hợp bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển, trước khi thẩm định, thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp huyện lấy ý kiến của Cảng vụ hàng hải bằng văn bản. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Cảng vụ hàng hải có văn bản trả lời.

### **Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác.

### **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa theo mẫu;

- Bản sao văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư dự án của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

- Sơ đồ mặt bằng vị trí dự kiến xây dựng bến thủy nội địa: Thể hiện địa danh, vị trí công trình, vùng đất, vùng nước trước bến thủy nội địa, lý trình (km) sông, kênh, rạch và các công trình liền kề (nếu có).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

### **Thời hạn giải quyết:**

- Thời hạn Chi cục đường thủy nội địa khu vực, Cảng vụ hàng hải (đối với trường hợp bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển) có văn bản trả lời: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời hạn thẩm định, thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Chi cục đường thủy nội địa khu vực, Cảng vụ hàng hải (đối với trường hợp bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển).

### **Đối tượng thực hiện TTHC:**

- Tổ chức, cá nhân.

### **Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Cơ quan phối hợp: Chi cục Đường thủy nội địa khu vực, Cảng vụ hàng hải.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến.

**Phí, lệ phí:** Không có.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có.

**Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;
- Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

Mẫu: ĐƠN ĐỀ NGHỊ THỎA THUẬN XÂY DỰNG BẾN THỦY NỘI ĐỊA

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
-----      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ

#### Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa

Kính gửi: .....(1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số...ngày ... tháng .... năm ... tại ....

Địa chỉ: ..... số điện thoại liên hệ: .....

Đề nghị xây dựng cảng, bến thủy nội địa (tên cảng, bến thủy nội địa) ....

1. Vị trí dự kiến xây dựng có tọa độ (3) .....

Từ km thứ ..... đến km thứ .....

Trên bờ (phải hay trái) ..... sông, kênh) .....

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn) ..... huyện (quận) ..

Tỉnh (thành phố): .....

2. Quy mô dự kiến (số cầu cảng, bến; kết cấu, cao trình mặt cầu cảng, bến).

3. Mục đích sử dụng .....

4. Phạm vi vùng đất sử dụng .....

5. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nước ...m; có sức chở... hành khách.

6. Phạm vi vùng nước sử dụng: (chiều dài dọc theo bờ sông, kênh ...m, chiều rộng từ mép ngoài cầu cảng, bến...m);

7. Thời gian thực hiện: .....

8. Hồ sơ gửi kèm: .....

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung trong văn bản thỏa thuận xây dựng, (thiết lập) cảng (bến).

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT,...

**THỦ TRƯỞNG**

(Ký tên và đóng dấu)

#### Ghi chú:

- (1) Cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.
- (2) Đối với bến thủy nội địa tạm thời không phải ghi nội dung này.
- (3) Hệ tọa độ VN 2000.

### **13. Công bố hoạt động bên thủy nội địa**

#### **Trình tự thực hiện:**

##### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Trước khi đưa công trình bên thủy nội địa vào khai thác, chủ bên thủy nội địa nộp hồ sơ đề nghị công bố hoạt động đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

##### **b) Giải quyết TTHC:**

- Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản tổ chức, cá nhân qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định công bố hoạt động bên thủy nội địa.

#### **Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc gửi qua cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

#### **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

##### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị công bố hoạt động bên thủy nội địa theo mẫu;

- Bản sao có chứng thực quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng bên thủy nội địa của cơ quan có thẩm quyền hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu đối với bên thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng;

- Bản sao có chứng thực giấy tờ về sử dụng đất để xây dựng bên thủy nội địa hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu, trừ trường hợp là bến phao;

- Bản sao có chứng thực quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật của chủ đầu tư (đối với bên thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng) hoặc phương án khai thác bên thủy nội địa;

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, bản vẽ hoàn công mặt bằng, mặt chiếu đứng, mặt cắt ngang công trình đối với bên thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng;

- Bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông hoặc phao neo thuộc diện phải đăng kiểm (nếu sử dụng kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông làm cầu bến hoặc bến phao).

*(Trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến, thành phần hồ sơ là bản chính hoặc bản sao điện tử các thành phần hồ sơ tương ứng theo quy định).*

##### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

#### **Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

#### **Đối tượng thực hiện TTHC:**

- Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Cơ quan phối hợp: Không có.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Quyết định công bố hoạt động bến thủy nội địa.

**Phí, lệ phí:**

- Phí Thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị công bố hoạt động bến thủy nội địa.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có.

**Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;
- Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;
- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

*Mẫu:* ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ BẾN THỦY NỘI ĐỊA

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

### **ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

#### **Công bố hoạt động bến thủy nội địa**

Kính gửi: .....(1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số...ngày ... tháng ... năm .... tại ....

Địa chỉ: ..... số điện thoại liên hệ: .....

Đề nghị công bố cảng (bến) thủy nội địa (2) .....

1. Vị trí cảng (bến) có tọa độ (3) .....

Từ km thứ ..... đến km thứ .....

Trên bờ (phải hay trái) ..... sông, kênh .....

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn) ..... huyện (quận) .....

Tỉnh (thành phố) .....

2. Cảng (bến) thuộc loại .....

3. Phạm vi vùng đất sử dụng .....

4. Quy mô về cơ sở hạ tầng (kết cấu công trình cầu cảng (công trình bến), số lượng cầu cảng, bến, kích thước cơ bản, công trình cầu cảng, bến; kho bãi, kết nối các phương thức vận tải khác).

5. Thiết bị xếp dỡ hàng hóa: .....

6. Phạm vi vùng nước sử dụng .....

7. Phạm vi vùng nước khu neo đậu.....tại vị trí có tọa độ .....

8. Phương án khai thác cảng (bến) .....

9. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nước ... m hoặc trọng tải ...tấn; có sức chở... hành khách.

10. Thời gian hoạt động: từ ngày....tháng...năm... đến ngày ...tháng...năm...

11. Hồ sơ gửi kèm: .....

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung quy định trong quyết định công bố hoạt động cảng (bến).

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;

- ...;

- Lưu: VT,...

#### **TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)**

(Ký tên và đóng dấu)

#### **Ghi chú:**

(1) Cơ quan có thẩm quyền công bố.

(2) Tên cảng (bến).

(3) Hệ tọa độ VN 2000.

### **14. Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa**

#### **Trình tự thực hiện:**

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Bến thủy nội địa phải công bố lại hoạt động trong các trường hợp sau:
  - + Thay đổi quy mô, công năng của cảng, bến thủy nội địa;
  - + Thay đổi vùng đất, vùng nước của cảng, bến thủy nội địa;
  - + Thay đổi chủ cảng, bến thủy nội địa.
- Trước khi đưa công trình bến thủy nội địa vào khai thác, chủ bến thủy nội địa nộp hồ sơ đề nghị công bố hoạt động đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

b) Giải quyết TTHC:

- Trường hợp nhận hồ sơ trực tiếp, nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản tổ chức, cá nhân qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác, nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;
- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định công bố hoạt động bến thủy nội địa.

**Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc gửi qua công dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

**Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị công bố lại hoạt động cảng, bến thủy nội địa theo mẫu;
- Hồ sơ (đối với phần thay đổi kết cấu công trình của bến thủy nội địa):
  - + Bản sao có chứng thực quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật của chủ đầu tư (đối với bến thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng) hoặc phương án khai thác bến thủy nội địa;
  - + Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, bản vẽ hoàn công mặt bằng, mặt chiếu đứng, mặt cắt ngang công trình đối với bến thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng;
  - + Bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông hoặc phao neo thuộc diện phải đăng kiểm (nếu sử dụng kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông làm cầu bến hoặc bến phao).
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi vùng đất, vùng nước (đối với trường hợp thay đổi vùng đất, vùng nước của bến thủy nội địa);
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu các văn bản chứng minh việc thay đổi chủ bến (đối với trường hợp thay đổi chủ bến thủy nội địa).

*(Trường hợp gửi hồ sơ trực tuyến, thành phần hồ sơ là bản chính hoặc bản sao điện tử các thành phần hồ sơ tương ứng theo quy định).*

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện TTHC:**

- Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực

hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Quyết định công bố lại hoạt động bến thủy nội địa.

**Phí, lệ phí:**

- Phí Thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đơn đề nghị công bố lại hoạt động bến thủy nội địa.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có.

**Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản

lý hoạt động đường thủy nội địa;

- Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

*Mẫu:* ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ LẠI HOẠT ĐỘNG BẾN THỦY NỘI ĐỊA

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

### ĐƠN ĐỀ NGHỊ

#### Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa

Kính gửi: .....(1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân: .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số...ngày ... tháng .... năm ... tại ....

Địa chỉ: ..... số điện thoại liên hệ: .....

Đề nghị công bố lại hoạt động cảng (bến) thủy nội địa (2) .....

Nội dung đề nghị công bố lại: .....

1. Vị trí cảng (bến) có tọa độ (3) .....

Từ km thứ ..... đến km thứ .....

Trên bờ (phải hay trái) .....sông, kênh). .....

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn), huyện (quận) .....

Tỉnh (thành phố) .....

2. Thời hạn hoạt động: từ ngày...tháng... năm...đến ngày...tháng...năm...

3. Hồ sơ gửi kèm gồm: .....

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung quy định trong quyết định công bố Hoạt động cảng (bến).

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT,...

**TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)**

(Ký tên và đóng dấu)

#### **Ghi chú:**

- (1) Cơ quan có thẩm quyền công bố
- (2) Tên cảng (bến).
- (3) Hệ tọa độ VN 2000.

**15. Gia hạn hoạt động bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính**

**Trình tự thực hiện:****a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Chủ cảng, bến có nhu cầu gia hạn hoạt động bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính nộp hồ sơ đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

**b) Giải quyết TTHC:**

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, UBND cấp huyện có văn bản gia hạn hoạt động bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính.

**Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc bằng hình thức phù hợp khác.

**Thành phần, số lượng hồ sơ:****a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa;  
- Giấy tờ liên quan đến đất xây dựng cảng, bến thủy nội địa được cơ quan có thẩm quyền gia hạn thời hạn sử dụng.

**b) Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ hồ sơ.****Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện TTHC:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp huyện.  
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

**Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Văn bản gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa.

**Phí, lệ phí:** Không có.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Không có.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:** Không có.

**Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/1/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

- Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

**16. Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực**

**hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát**

**Trình tự thực hiện:**

**a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Tổ chức, cá nhân gửi trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**b) Giải quyết TTHC:**

- Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận hồ sơ; nếu hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

- Chậm nhất 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định công bố, cho phép hoạt động; trường hợp không giải quyết phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

**Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc
- Qua hệ thống bưu chính; hoặc
- Qua cổng dịch vụ công trực tuyến.

**Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

- Hồ sơ công bố vùng hoạt động có dự án đầu tư xây dựng (01 bộ hồ sơ, mỗi loại 01 bản), gồm:

+ Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị theo Mẫu;

+ Bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử sơ đồ vị trí thiết lập báo hiệu đối với trường hợp vùng hoạt động giáp ranh với vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải hoặc sơ đồ bố trí phao và cờ hiệu đối với trường hợp vùng hoạt động không giáp ranh với vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải;

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử quyết định phê duyệt dự án (nếu có);

+ Bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử Phương án bảo đảm an ninh, an toàn, cứu hộ, cứu nạn và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường;

+ Bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử bản vẽ hoàn công công trình, bao gồm cả hải đồ hoặc bản đồ thể hiện vị trí.

- Hồ sơ công bố vùng hoạt động không có dự án đầu tư xây dựng (01 bộ hồ sơ, mỗi loại 01 bản), gồm:

+ Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị theo Mẫu;

+ Bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử sơ đồ vị trí thiết lập báo hiệu đối với trường hợp vùng hoạt động giáp ranh với vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải hoặc sơ đồ bố trí phao và cờ hiệu đối với trường hợp vùng hoạt động không giáp ranh với vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải;

+ Bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử phương án bảo đảm an ninh, an toàn, cứu hộ, cứu nạn và ngăn ngừa ô nhiễm môi trường.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:**

- Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định công bố, cho phép hoạt động: 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp huyện.  
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

**Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố.

**Phí, lệ phí:** Không có.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;

- Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.

**Mẫu đơn đề nghị:**

**TÊN TỔ CHỨC**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: /ĐĐN-  
.....(1)

.....(địa danh), ngày tháng năm 20.....

### **ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Công bố vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước .....(2)**

Kính gửi: .....(3).....

#### **1. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Nghị định số...../2019/NĐ-CP ngày ... tháng .....năm 2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước.

Căn cứ .....(4) .....

#### **2. Nội dung đề xuất**

a) Chiều dài vùng hoạt động:.....km (từ.....đến.....);

b) Chiều rộng vùng hoạt động: .....km (từ.....đến..... );

c) Tọa độ các điểm xác định vùng hoạt động (theo Hệ quy chiếu và Hệ tọa độ quốc gia VN-2000):.....

d) Thời gian bắt đầu thực hiện khai thác .....

đ) Các nội dung..... (5).....

kính đề nghị .....(3) .....xem xét, công bố vùng hoạt động .....(2)  
.....

Xin trân trọng cảm ơn./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT, .....(7)

**THỦ TRƯỞNG (6)**

(Ký tên, đóng dấu, họ và tên)

#### **Ghi chú:**

(1) Ký hiệu viết tắt của cơ quan, tổ chức (đơn vị, doanh nghiệp).

(2) Nêu tên vùng hoạt động (nếu có).

(3) Nêu tên cơ quan có thẩm quyền công bố theo quy định tại Nghị định này.

(4) Nêu: Quyết định phê duyệt (nếu có).

(5) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân.

(6) Thẩm quyền ký là Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân.

(7) Chữ viết tắt tên cơ quan tham mưu và số lượng bản lưu (nếu cần).

**17. Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát**

**Trình tự thực hiện:**

a) Nộp hồ sơ TTHC:

Tổ chức, cá nhân gửi trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện 01 bản chính hoặc biểu mẫu điện tử đơn đề nghị theo Mẫu.

b) Giải quyết TTHC:

Chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định công bố đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát.

**Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc
- Qua hệ thống bưu chính; hoặc
- Qua cổng dịch vụ công trực tuyến.

**Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị theo Mẫu.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:**

- Thời hạn Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định công bố đóng, không cho phép hoạt động: 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp huyện.  
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

**Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố.

**Phí, lệ phí:** Không có.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;

- Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.

**Mẫu đơn đề nghị:**

**TÊN TỔ CHỨC**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: /ĐĐN-.....(1)

.....(địa danh), ngày tháng năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Về công bố đóng vùng hoạt động vui chơi giải trí dưới nước**

.....(2)

Kính gửi: .....(3).....

**1. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Nghị định số ...../2019/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2019 của

Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi giải trí dưới nước.

Căn cứ : .....(4) .....

**2. Nội dung đề xuất**

a) Lý do của việc đóng vùng hoạt động;

b) Địa danh;

c) Chiều dài vùng hoạt động: .....km (từ..... đến.....);

d) Chiều rộng vùng hoạt động: .....km (từ..... đến.....);

đ) Thời gian bắt đầu đóng vùng hoạt động: .....

e) Các nội dung khác.....(5)..... kính đề nghị .....(3)....

xem xét, công bố đóng vùng hoạt động .....(2)

.....

Xin trân trọng cảm ơn./.

**THỦ TRƯỞNG (6)**

(Ký tên, đóng dấu, họ và tên)

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT, .....(7)

**Ghi chú:**

(1) Ký hiệu viết tắt của cơ quan, tổ chức (đơn vị, doanh nghiệp).

(2) Nêu tên vùng hoạt động (nếu có).

(3) Nêu tên cơ quan có thẩm quyền công bố theo quy định tại Nghị định này.

(4) Nêu: Quyết định phê duyệt (nếu có), hoặc căn cứ vào nhu cầu....

(5) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân.

(6) Thẩm quyền ký là Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân.

(7) Chữ viết tắt tên cơ quan tham mưu và số lượng bản lưu (nếu cần).

## **18. Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu**

### **Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, hướng dẫn người nộp hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký phương tiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện; trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

### **Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc
- Qua hệ thống bưu chính; hoặc
- Qua cổng dịch vụ công trực tuyến.

### **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Giấy tờ phải nộp, gồm:
  - + Đơn đề nghị đăng ký phương tiện theo Mẫu;
  - + Biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.
- Giấy tờ phải xuất trình khi nộp hồ sơ gồm bản chính các loại sau:
  - + Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm;
  - + Giấy phép hoặc tờ khai phương tiện nhập khẩu theo quy định của pháp luật đối với phương tiện được nhập khẩu;
  - + Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu phương tiện: Hợp đồng mua bán hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương;
  - + Giấy tờ chứng minh được phép hoạt động và có trụ sở tại Việt Nam đối với tổ chức nước ngoài hoặc giấy tờ chứng minh được phép cư trú tại Việt Nam đối với cá nhân nước ngoài.

(Trường hợp chủ phương tiện đồng thời là chủ cơ sở đóng mới, hoán cải, sửa chữa và phục hồi phương tiện được phép hoạt động theo quy định của pháp luật, khi thực hiện đăng ký phương tiện không phải xuất trình Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu phương tiện: Hợp đồng mua bán hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

### **Thời hạn giải quyết:**

- Thời hạn cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện: 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

**Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện.

**Phí, lệ phí:** Không có.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;

- Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.

**Mẫu đơn đề nghị:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN VUI CHƠI GIẢI TRÍ DƯỚI NƯỚC**  
(Dùng cho phương tiện đăng ký lần đầu)

Kính gửi: .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: .....đại diện cho các đồng sở hữu

.....

- Trụ sở chính:(1).....

-Điện thoại: .....Email:.....

Đề nghị cơ quan cấp đăng ký phương tiện với đặc điểm cơ bản như sau:

Tên phương tiện:..... Ký hiệu thiết kế: .....

Công dụng: .....

Năm và nơi đóng:.....

Cấp tàu: ..... Vật liệu vỏ: .....

Chiều dài thiết kế: ..... m Chiều dài lớn nhất: ..... m

Chiều rộng thiết kế: ..... m Chiều rộng lớn nhất: ..... m

Chiều cao mạn: ..... m Chiều chìm: ..... m

Mạn khô: ..... m Trọng tải toàn phần: .....tấn

Số người được phép chở: ..... người Sức kéo, đẩy: ..... tấn

Máy chính (số lượng, kiểu, nước sản xuất, công suất): .....

Máy phụ (nếu có).....

Giấy phép nhập khẩu số (nếu có):..... ngày ..... tháng ..... năm 20

Do cơ quan ..... cấp.

Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số:.....do cơ  
quan ..... cấp.

Hóa đơn nộp lệ phí trước bạ số... ngày ... tháng ..... năm 20.....

Tôi cam đoan chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật về quản  
lý và sử dụng phương tiện.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc  
nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ  
khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng  
dấu.

## **19. Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước**

### **Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

- Tổ chức, cá nhân gửi trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến cơ quan đăng ký phương tiện lần đầu 01 bản chính hoặc biểu mẫu điện tử đơn đề nghị theo Mẫu.

- Trường hợp cần chuyển đăng ký phương tiện sang cơ quan đăng ký phương tiện của địa phương khác, chủ phương tiện nộp đơn đề nghị chuyển, nơi đăng ký, nêu rõ nơi đăng ký mới và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp trước đó. Cơ quan đăng ký nơi chủ phương tiện đề nghị đăng ký phương tiện, căn cứ cơ sở dữ liệu của phương tiện để cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện mới cho chủ phương tiện với các nội dung thông tin đăng ký giữ nguyên như Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cũ.

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Trường hợp thay đổi tên phương tiện, thay đổi thông số kỹ thuật, thay đổi chủ sở hữu phương tiện:

+ Cơ quan đăng ký phương tiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, hướng dẫn người nộp hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Nghị định này.

+ Cơ quan đăng ký phương tiện thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đã cấp trước đó, tiêu hủy theo quy định.

+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký phương tiện cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện; trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Trường hợp cần chuyển đăng ký phương tiện sang cơ quan đăng ký phương tiện của địa phương khác:

+ Chủ phương tiện nộp đơn đề nghị chuyển, nơi đăng ký, nêu rõ nơi đăng ký mới và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp trước đó.

+ Cơ quan đăng ký nơi chủ phương tiện đề nghị đăng ký phương tiện, căn cứ cơ sở dữ liệu của phương tiện để cấp Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện mới cho chủ phương tiện với các nội dung thông tin đăng ký giữ nguyên như Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cũ.

### **Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc
- Qua hệ thống bưu chính; hoặc
- Qua cổng dịch vụ công trực tuyến.

### **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Trường hợp thay đổi tên phương tiện:  
+ Đơn đề nghị đăng ký phương tiện theo Mẫu;  
+ Giấy chứng nhận đăng ký đã được cấp trước đó và xuất trình Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.

- Trường hợp thay đổi thông số kỹ thuật  
+ Đơn đề nghị đăng ký phương tiện theo Mẫu;

+ Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp trước đó, biên lai hoặc giấy chứng nhận đã nộp phí, lệ phí (nếu có);

+ Xuất trình Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.

- Trường hợp thay đổi chủ sở hữu phương tiện:

+ Đơn đề nghị đăng ký phương tiện theo Mẫu;

+ Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp trước đó, biên lai hoặc giấy chứng nhận đã nộp phí, lệ phí (nếu có);

+ Xuất trình giấy tờ chứng minh quyền sở hữu phương tiện theo quy định: Hợp đồng mua bán hoặc hợp đồng đóng mới phương tiện hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương;

+ Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện còn hiệu lực đối với phương tiện thuộc diện đăng kiểm.

- Trường hợp cần chuyển đăng ký phương tiện sang cơ quan đăng ký phương tiện của địa phương khác:

+ Đơn đề nghị chuyển, nơi đăng ký nêu rõ nơi đăng ký mới và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp trước đó.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**Thời hạn giải quyết:**

- Thời hạn cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện: 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

**Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện.

**Phí, lệ phí:** Không có.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;

- Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.

**Mẫu đơn đề nghị:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN VUI CHƠI GIẢI TRÍ DƯỚI  
NƯỚC**

*(Dùng cho phương tiện đăng ký lại)*

Kính gửi: .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: .....đại diện cho các đồng sở hữu .....

- Trụ sở chính: (1).....

- Điện thoại: ..... Email: .....

Đề nghị cơ quan cấp đăng ký phương tiện với đặc điểm cơ bản như sau:

Tên phương tiện: ..... Số đăng ký: .....

do..... cấp ngày..... tháng..... năm .....

Nay đề nghị đăng ký lại phương tiện với lý do: .....

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

....., ngày ... tháng ... năm ...

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

**Ghi chú:**

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.

## **20. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước**

### **Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu nộp trực tiếp 01 bộ hồ sơ hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, hướng dẫn người nộp hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký phương tiện cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện; trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký bị hư hỏng, cơ quan đăng ký phương tiện thu lại và tiêu hủy Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện bị hư hỏng theo quy định.

- Cơ quan đăng ký phương tiện thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên cổng thông tin điện tử của cơ quan về các trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện.

### **Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc
- Qua hệ thống bưu chính; hoặc
- Qua cổng dịch vụ công trực tuyến.

### **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Trường hợp bị mất Giấy chứng nhận đăng ký: đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện theo Mẫu, trong đó nêu rõ lý do và chịu trách nhiệm về tính trung thực nội dung khai báo.

- Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký bị hư hỏng: đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện theo Mẫu và nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp trước đó.

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

### **Thời hạn giải quyết:**

- Thời hạn cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện: 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

### **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

### **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp huyện.  
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

**Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện.

**Phí, lệ phí:** Không có.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;

- Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.

**Mẫu đơn đề nghị:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ PHƯƠNG  
TIỆN VUI CHƠI GIẢI TRÍ DƯỚI NƯỚC**

Kính gửi: .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: .....đại diện cho các đồng sở hữu .....

- Trụ sở chính: (1).....

- Điện thoại: ..... Email: .....

Đề nghị cơ quan đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện với đặc điểm cơ bản như sau:

Tên phương tiện: ..... Số đăng ký: .....  
do..... cấp ngày..... tháng..... năm .....

Lý do xin cấp lại:

.....  
.....  
.....

Tôi cam đoan lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

....., ngày ... tháng ... năm ...

**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

**Ghi chú:**

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.

## **21. Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước**

### **Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, hướng dẫn người nộp hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký phương tiện cấp giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện theo Mẫu; trường hợp không cấp phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Cơ quan đăng ký phương tiện thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên cổng thông tin điện tử của cơ quan về các trường hợp xóa đăng ký phương tiện.

### **Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc
- Qua hệ thống bưu chính; hoặc
- Qua cổng dịch vụ công trực tuyến.

### **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị xóa đăng ký phương tiện theo Mẫu;
- Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện đã được cấp.

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

### **Thời hạn giải quyết:**

- Thời hạn cấp giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện cho chủ phương tiện: 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

**Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

### **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Ủy ban nhân dân cấp huyện.  
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Không có.

**Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận xóa đăng ký phương tiện.

**Phí, lệ phí:** Không có.

**Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị.

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

**Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;
- Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.

**Mẫu đơn đề nghị:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÓA ĐĂNG KÝ  
PHƯƠNG TIỆN VUI CHƠI GIẢI TRÍ DƯỚI NƯỚC**

Kính gửi: .....

- Tổ chức, cá nhân đăng ký: .....đại diện cho các đồng sở hữu .....

- Trụ sở chính: .....(1).....

.....  
- Điện thoại: ..... Email: .....

Đề nghị cơ quan xóa đăng ký phương tiện với đặc điểm cơ bản như sau:

Tên phương tiện: .....Số đăng ký: .....

Lý do xóa đăng ký: .....

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về việc sở hữu phương tiện trên và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng phương tiện.

....., ngày ... tháng ... năm ...  
**CHỦ PHƯƠNG TIỆN (2)**

**Ghi chú:**

(1) Địa chỉ chủ phương tiện đặt trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc nơi đăng ký tạm trú đối với trường hợp chủ phương tiện là cá nhân chưa có hộ khẩu thường trú nhưng có đăng ký tạm trú tại địa phương.

(2) Nếu chủ phương tiện là tổ chức, phải có người đại diện tổ chức ký tên, đóng dấu.